

**Chủ đề lớn: Thế giới Động vật****KẾ HOẠCH GIÁO DỤC****Chủ đề nhánh 4: Côn trùng và chim**

Tuần 27: (Từ ngày 23/03 đến ngày 27/03/2026)

| Thời gian     | Tên HĐ               | Nội dung thực hiện  |   |   |  |   |
|---------------|----------------------|---|---|---|--|---|
|               |                      | Thứ 2   | Thứ 3   | Thứ 4   | Thứ 5  | Thứ 6   |
| 7h30 - 8h15   | ĐT - TC SÁNG         | ĐT: Trò chuyện về con ong   | ĐT: Trò chuyện về con bướm  | ĐT: Trò chuyện về con muỗi  | ĐT: Trò chuyện về chim bồ câu  | ĐT: Trò chuyện về con vẹt   |
| 8h15- 8h45    | TD SÁNG              | TDS: Động tác hô hấp: Hít vào, thở ra; Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang<br>Bụng 2: Đứng quay người sang bên, Chân 4: Nâng cao chân, gập gối.  |   |   |  |   |
| 8h45' - 9h25' | HOẠT ĐỘNG HỌC        | KPKH về MTXQ<br>Quá trình phát triển của bướm   | TOÁN<br>So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9                   | TẠO HÌNH<br>Tạo hình con côn trùng từ lá cây  | CHỮ CÁI<br>Trò chơi chữ cái p,q  | ÂM NHẠC<br>ĐT: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề (MT 5),<br>NH: Con chim vành khuyên<br>TC: Ai đoán giỏi |
| 9h25' - 9h55' | HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI | ĐT: Quan sát tranh con ong.<br>Trò chơi: Chạy tìm hoa cho ong.<br>Chơi theo ý thích.  | ĐT: Quan sát tranh con ruồi, con muỗi.<br>TC: Tìm đúng nhà<br>Chơi theo ý thích | ĐT: Quan sát con châu chấu con dế<br>Trò chơi: Nhảy vào ô gọi tên con côn trùng.<br>Chơi theo ý thích | ĐT: Đọc thơ Đom đóm<br>Trò chơi: Đi theo nhịp điệu.<br>Chơi theo ý thích | ĐT: Quan sát đàn kiến.<br>TC: Đi theo nhịp điệu<br>Chơi theo ý thích                                  |
| 9h55' - 10h45 | HOẠT ĐỘNG CHƠI       | Góc xây dựng: Xây dựng trang trại nuôi ong ; Góc phân vai: Gia đình , bán hàng<br>Góc Tạo hình: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn các loài côn trùng bé thích như : ong, bướm, cá.<br>Góc Âm nhạc: Chơi với dụng cụ âm nhạc. Hát, vận động các bài hát trong chủ đề TGDV.<br>Góc sách thư viện: Quan sát tranh ảnh, làm album về côn trùng và chim, kể truyện tương tác.<br>Góc Học tập: Chơi với tranh lô tô; chơi với các con số, chữ cái h, k, p,q. Phân loại các con vật theo nhóm.<br>Góc TN: Quan sát sâu và các loại côn trùng trong vườn rau |   |   |  |   |
| 14h30- 16h00  | HOẠT ĐỘNG CHIỀU      | TC: EL23 “TC nhớ bảng chữ cái”<br>2. Ôn chữ cái đã học..  | TC EL23 “Trò chơi nhớ bảng chữ cái”.<br>Thực hành vở TH                         | LQ Bài hát: con chuồn chuồn .<br>Ôn số và chữ cái đã học  | KNXH<br>Bé học cách phòng vệ trước các con vật nguy hiểm                 | DBVN cuối tuần.<br>Nêu gương, Bé ngoan.<br>Vệ sinh, trả trẻ.  |

|  |  |                  |                   |   |  |  |
|--|--|------------------|-------------------|---|--|--|
|  |  | Vệ sinh- trả trẻ | Vệ sinh – trả trẻ | Vệ sinh – trả trẻ<br>(PHT dạy định mức) | Vệ sinh – trả trẻ<br>(PHT dạy định<br>mức) |  |
|--|--|------------------|-------------------|---|--|--|

**Duyệt của tổ chuyên môn**

**Người lập kế hoạch**



**Hoàng Thị Huệ**



**Lê Thị Hồng Ngọc**

TUẦN 27

**CHỦ ĐỀ LỚN: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT**  
**CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: CÔN TRÙNG VÀ CHIM**

**Thực hiện từ ngày 23/3 đến 27 03/ 2026**

**THỂ DỤC SÁNG**

Động tác hô hấp: Hít vào, thở ra; Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang  
Bụng 2: Đứng quay người sang bên, Chân 4: Nâng cao chân, gập gối.

**I. Mục đích yêu cầu.**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ tập các động tác của bài tập phát triển chung, Hô hấp: Hít vào, thở ra; Tay 2: Bụng 2, Chân 4.

**2. Kỹ năng:**

- Trẻ quan sát ghi nhớ và tập được các động tác. Trẻ biết tập hợp đội hình đội ngũ

**3. Giáo dục:**

- Trẻ chăm tập thể dục rèn luyện sức khỏe.

**II. Chuẩn bị.**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, an toàn cho cô và trẻ. Trang phục gọn gàng.

**III. Các hoạt động.**

| <b>Hoạt động của cô</b>   | <b>Hoạt động của trẻ</b>   |
|---|--|
| <b>1. Hoạt động 1: Khởi động:</b><br>- Cho trẻ đi chạy kết hợp với các kiểu đi thường bằng gót chân, mũi chân, đi thường, đi má chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, di chuyển thành 2 hàng ngang  | - Trẻ đi kết hợp   |
| <b>2. Hoạt động 2: Trọng động</b><br><b>a) Bài tập phát triển chung.</b><br>- Cô cùng trẻ tập các động tác.<br>- Hô hấp: Hít vào, thở ra<br>- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sau kết hợp vẫy tay.<br>Đứng thẳng, hai chân bằng vai, tay thả xuôi<br>- Đưa 2 tay ra phía trước<br>- Đưa 2 tay sang ngang<br>- Hạ 2 tay xuống<br>- Bụng 2: Đứng quay người sang hai bên.<br>- Hai tay chống vào hông<br>- Nghiêng người sang phải<br>- Đứng thẳng<br>- Hai tay chống hông, nghiêng sang trái.<br>- Đứng thẳng<br>- Chân 4: Nâng cao chân, gập gối.<br>- Hai tay chống vào hông<br>- Đưa chân ra phía trước gập gối<br>- Đứng thẳng | - Trẻ quan sát cô tập mẫu<br>- Trẻ tập (21 x 8n)<br>- Trẻ tập (21 x 8n)<br><br>- Trẻ tập (21 x 8n)<br><br>- Trẻ tập (21 x 8n)<br><br>- Trẻ sửa sai |

|   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ thực hiện và quát và sửa sai cho trẻ</li> <li>- Giáo dục trẻ trăn tập thể dục và giữ gìn sức khoẻ</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng quanh sân và về lớp.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nghe</li> <li>- Trẻ đi nhẹ nhàng về lớp.</li> </ul> |
|---|--|

## HOẠT ĐỘNG CHƠI

Góc xây dựng: Xây dựng trang trại nuôi ong

Góc phân vai: Gia đình, bán hàng

Góc Tạo hình: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn các loài côn trùng bé thích như: ong, bướm, cá.

Góc Âm nhạc: Chơi với dụng cụ âm nhạc. Hát, vận động các bài hát trong chủ đề TGDV.

Góc sách thư viện: Quan sát tranh ảnh, làm album về côn trùng và chim, kể truyện tương tác.

Góc Học tập: Chơi với tranh lô tô; chơi với các con số, chữ cái h, k, p, q. Phân loại các con vật theo nhóm.

Góc TN: Quan sát sâu và các loại côn trùng trong vườn rau.

### I. Mục đích yêu cầu

#### 1. Kiến thức:

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi tìm ra chủ trò, được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết chơi gia đình, giao tiếp bán hàng. Biết sử dụng các nút ghép, cây xanh, khối gỗ ... để xây dựng trang trại nuôi ong. Biết vẽ, tô màu, cắt dán, nặn các con vật, biết hát, múa các bài hát về chủ đề thế giới động vật.

#### 2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ các kỹ năng chơi: kỹ năng sắm vai, các thao tác vai, phát triển ngôn ngữ chủ động, tư duy, tưởng tượng.... Và các kỹ năng khác: vẽ, nặn, tô màu...

#### 3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục đoàn kết trong khi chơi, biết yêu quý, chăm sóc các con vật.

### II. Chuẩn bị:

- Chỗ chơi cho trẻ.

- Đồ dùng, đồ chơi các góc: Gạch, ghép bút, cây xanh, giấy, màu vẽ, bút chì sách, truyện, đất nặn...

### III. Các hoạt động:

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ  | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ  |
|---|--|
| <p><b>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô xin chào các con</li> <li>- Cô thấy lớp mình ngoan và học giỏi nên hôm nay cô sẽ đến học và chơi cùng chúng mình, các con có thích không?</li> <li>- Muốn chơi được các bạn bầu cho cô một bạn trưởng trò nào?</li> <li>- Cô và trẻ thống nhất bầu trưởng trò.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng con chào cô ạ.</li> <li>- Có ạ.</li> <li>- Trẻ bầu trưởng trò.</li> </ul> |

|   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô phát hiện lớp mình rất nhiều và đồ chơi đẹp các con muốn chơi với đồ chơi đó không ?</li> <li>- Vậy hôm nay các con muốn chơi ở những góc chơi nào ?</li> <li>- Hôm nay ở góc tạo hình cô thấy rất nhiều tranh, đất nặn, các con chơi gì ở góc tạo hình ?</li> <li>- Đúng rồi, để tạo các con vật từ các vật liệu khác nhau thật đẹp các con ngồi như thế nào?</li> <li>- Hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc tạo hình đây ?</li> <li>- Các con chơi ở góc tạo hình đã rõ nhiệm vụ của mình chưa ?</li> <li>- Còn góc thư viện thì sao? Hôm nay cô thấy rất nhiều tranh ảnh một số con vật, các con chơi gì ở góc thư viện đây ?</li> <li>- Cô thấy ở góc thư viện cũng rất hay đây, hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc thư viện?</li> <li>- Các bạn chơi ở góc thư viện đã rõ nhiệm vụ của mình chưa?</li> <li>- Cô thấy góc âm nhạc có rất nhiều đồ dùng âm nhạc bộ gõ các con chơi gì?</li> <li>- Góc học tập có rất nhiều đồ dùng đồ chơi, hôm nay các bạn sẽ chơi gì ?</li> <li>- Bạn nào muốn chơi ở góc học tập ?</li> <li>- Các bạn chơi ở góc học tập đã rõ nhiệm vụ của mình chưa ?</li> <li>- Góc thiên nhiên hôm nay các bạn dự định chơi gì ?</li> <li>- Cô thấy rất thú vị vậy bạn nào muốn chơi ở góc thiên nhiên ?</li> <li>- Cô thấy ở góc phân vai có rất nhiều đồ chơi đẹp, đồ dùng gia đình, có nhiều hoa quả, có cả đồ dùng gia đình nữa ở góc phân vai sẽ chia thành nhóm nhỏ: Chơi gia đình, cửa hàng bán hoa.</li> <li>- Hôm nay ở góc phân vai sẽ chơi gì ?</li> <li>- Ai sẽ chơi ở góc gia đình?</li> <li>- Bố có nhiệm vụ gì?</li> <li>- Ai sẽ làm mẹ ?Mẹ có nhiệm vụ gì ?</li> <li>- Ai sẽ là con ?Ai sẽ là chị ?Chị có nhiệm vụ gì ?</li> <li>- Ai sẽ làm cô bán hàng duyên dáng đây ?</li> <li>- Muốn bán được nhiều hàng cô bán hàng như thế nào ?</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ạ.</li> <li>- Góc PV, XD, TH, TV, AN, HT, TN.</li> <li>- Tô màu, di màu, nặn hình các con vật.</li> <li>- Ngồi ngay ngắn, lưng thẳng, đầu hơi cúi.</li> <li>- Trẻ nhận góc chơi.</li> <li>- Xem tranh ảnh, làm album theo chủ đề.</li> <li>- Biểu diễn các bài hát về chủ đề động vật.</li> <li>- Trẻ nhận góc chơi.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ nhận vai chơi.</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Gia đình, cửa hàng hoa</li> <li>- Trẻ nhận vai chơi.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời, nhận vai chơi.</li> <li>- Trẻ nhận vai chơi.</li> <li>- Nói ân cần, nhẹ nhàng với khách.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> </ul> |
|---|---|

|   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô thấy ở góc xây dựng có nhiều đồ chơi đẹp vậy hôm nay các con chơi gì ở góc xây dựng?</li> <li>- Để xây công trình đó cần có ai?</li> <li>- Các con bầu ai làm kỹ sư trưởng? Bác kỹ sư trưởng có nhiệm vụ gì?</li> <li>- Vậy ai sẽ làm chú công nhân? Nhiệm vụ chú công nhân làm gì?</li> <li>- Cô chúc góc xây dựng sẽ xây trang trại nuôi ong thật đẹp, trồng được nhiều cây xanh, hoa nhé.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi chơi chúng mình phải như thế nào?</li> <li>- Khi chơi xong các con như thế nào?</li> <li>- Cô mời các con nhẹ nhàng lên lấy biểu tượng về góc chơi.</li> <li>- Cô bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ để trẻ sáng tạo hoàn thiện vai chơi.</li> <li>- Cô động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi, nhóm chơi.</li> </ul> <p><b>* Nhận xét sau khi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét từng góc chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ tập trung góc xây dựng.</li> <li>- Bác kỹ sư trưởng giới thiệu công trình của mình nào ?</li> <li>- Các bạn cho ý kiến đóng góp?</li> <li>- Cô nhận xét chung.</li> <li>- Nhắc trẻ lần sau chơi tốt và trẻ chơi chưa tốt lần sau sẽ chơi tốt hơn.</li> </ul> <p><b>*3. Hoạt động 3 : Kết thúc:</b> Cô cho trẻ đọc bài thơ cất đồ chơi và cất đồ chơi.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bác kỹ sư trưởng.</li> <li>- Thiết kế và xây nên công trình.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Chơi vui vẻ, đoàn kết.</li> <li>- Cất đồ chơi vào nơi quy định.</li> <li>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.</li> <li>- Trẻ chơi các góc.</li> <li>- Trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi.</li> <li>- Trẻ nghe.</li> <li>- Trẻ tập trung góc xây dựng.</li> <li>- Kỹ sư trưởng giới thiệu công trình.</li> <li>- Trẻ đóng góp ý kiến.</li> <li>- Trẻ nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ đọc và cất đồ chơi.</li> </ul> |
|---|--|

**Thứ 2 ngày 23 tháng 3 năm 2026**

## **TRÒ CHUYỆN SÁNG**

**Đề tài: Trò chuyện về con ong**

- Cô cho trẻ quan sát tranh
  - Cô có con gì đây
  - Ai nhận xét về con ong
  - Vì sao ong biết bay?
  - Con ong thuộc nhóm gì?
  - Thức ăn của ong là gì?
  - Là côn trùng có lợi hay có hại? Vì sao chúng mình biết?
- => Con ong là loài côn trùng có lợi nó giúp thụ phấn cho hoa để hoa kết trái, ngoài ra loài ong tạo ra mật ngọt, mật ong còn rất tốt cho cơ thể của con người đấy. nhưng



của con Bướm hay còn gọi là Vòng đời của Bướm.

## 2. Hoạt động 2: Phát triển bài.

\* *Quan sát và đàm thoại.*

- Cô cho trẻ xem video vòng đời phát triển của con bướm.

+ Bướm đẻ ra gì nào?

+ Trứng bướm nở ra con gì?

+ Con sâu có giống con bướm không?

+ Con sâu nở từ trứng ăn gì để lớn?

+ Khi thành kén nhộng thì điều gì sẽ xảy ra tiếp theo đó?

- Cô tổ chức cho trẻ sắp xếp lại vòng đời phát triển của bướm qua sự hiểu biết của trẻ theo tổ.

-> Các nhóm trình bày phần thực hiện sắp xếp của nhóm mình

-> Cô khái quát lại vòng đời phát triển của bướm qua đoạn hình ảnh: Quá trình phát triển của con Bướm bắt đầu từ những quả trứng bướm. Trứng bám trên lá cây sẽ nở thành sâu. Sâu phát triển thành nhộng nằm trong kén. Nhộng lại nở thành bướm, bướm lại đẻ ra trứng... (lặp lại hết chu kỳ trên) cứ như vậy quá trình phát triển cứ lặp đi lặp lại theo một chu kỳ người ta gọi đó là vòng đời phát triển của sâu bướm.

\* *Đàm thoại sau quan sát.*

- Vậy để trở thành con Bướm xinh đẹp cần phải trải qua mấy giai đoạn phát triển?

- Đó là những giai đoạn nào?

- Mở rộng: Có rất nhiều loài bướm và mỗi loài bướm có 1 màu sắc rất độc đáo và đặc trưng (Cho trẻ quan sát hình ảnh các loài bướm khác nhau trên máy).

-> Giáo dục: Các con ạ, những con sâu tuy có hại nhưng khi nở thành những con bướm thì chúng lại có ích như bay từ bông hoa này sang bông hoa khác giúp thụ phấn cho hoa. những con bướm nhiều màu sắc bay rập rờn còn làm đẹp cho thiên nhiên nữa, tuy nhiên phần của con bướm có thể làm ngứa cho con người vì vậy chúng ta không nên bắt bướm hay bắt sâu bướm nhé.

\* *Trò chơi: Đội nào nhanh nhất.*

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời

- 2-3 ý kiến

- Trẻ thực hiện

- Nhóm trẻ lên thực hiện

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nêu ý kiến

- 3-4 trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

|  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nêu cách chơi, luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô bao quát, động viên trẻ chơi.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng</li> </ul> |
|--|--|

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  
**Đề tài: Quan sát tranh con ong**  
**Trò chơi: Chạy tìm hoa cho ong**  
**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích yêu cầu.**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết tên gọi và nêu một số đặc điểm nổi bật về con ong, biết môi trường sống và lợi ích của chúng.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

**3. Giáo dục:**

- Trẻ biết bảo vệ và không nghịch phá tổ ong.

**II. Chuẩn bị.**

- Tranh con ong cho trẻ quan sát.

**III. Các hoạt động.**

| Hoạt động của cô   | Hoạt động của trẻ   |
|--|---|
| <p><b>1. Quan sát Con ong</b><br/>           Cô đọc câu đố con ong “</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ong là con côn trùng sống ở đâu ?</li> <li>- Cho trẻ đoán tranh con ong</li> <li>- Trẻ nhận xét các đặc điểm của con ong</li> <li>- Cô gợi ý cho trẻ nhận xét kỹ các đặc điểm nổi bật và tác dụng của các bộ phận đó</li> <li>- Công việc hàng ngày của ong là gì ?</li> <li>- Ong đi lấy phấn hoa về để làm gì?</li> <li>- Mật ong có vị gì?</li> <li>- Ong bay được là nhờ bộ phận nào?</li> <li>- Cho trẻ hát bài “ Chị ong nâu và em bé”?</li> <li>- Cô cho trẻ biết là loài côn trùng có ích, cần được bảo tồn bằng cách bảo vệ môi trường sống của ong. Không chọc phá tổ ong ong bay ra đốt rất nguy hiểm.</li> </ul> <p><b>2. Trò chơi vận động: “Chạy tìm hoa cho ong”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần</li> <li>- Cô bao quát động viên cổ vũ trẻ chơi.</li> <li>- Nhận xét sau mỗi lần chơi.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ giải câu đố.</li> <li>- Trẻ đoán</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- 2-3 ý kiến</li> <li>- 2 ý kiến</li> <li>- trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe cô nói luật chơi và cách chơi</li> <li>- Trẻ chơi</li> </ul> |

|  |                                     |
|--|-------------------------------------|
| <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <p>- Cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi như: vòng, phấn, bóng, lá cây. Bạn nào muốn chơi với đồ chơi nào các con hãy về vị trí của đồ chơi đó.</p> | <p>- Trẻ chơi đồ chơi trẻ thích</p> |
|--|-------------------------------------|

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### Trò chơi: EL23 “Trò chơi nhớ bảng chữ cái

**Mục đích:** Rèn luyện khả năng nhanh nhẹn và khả năng ghi nhớ các chữ cái.

**Chuẩn bị:** Một số thẻ chữ cái.

#### **Cách chơi**

Cô chia trẻ thành nhóm nhỏ 4 hoặc 5 bạn (trẻ cần biết cách chia nhóm đầu năm học). Phát cho mỗi nhóm một vài thẻ chữ cái, mỗi chữ cái có hai thẻ. Khi trẻ cầm thẻ, hãy trộn thẻ lên và úp xuống để không nhìn thấy chữ cái.

Hướng dẫn luật chơi: Nói: “Các cháu xếp các thẻ chữ cái thành 4 hàng rồi lần lượt lật hai thẻ một lúc. Nếu hai thẻ đều là một chữ cái, các cháu được giữ lại thẻ. Nếu hai thẻ là hai chữ cái khác nhau, hãy úp chúng lại vị trí cũ và đến lượt bạn khác chơi

Chỉ sử dụng những chữ cái mà trẻ biết và/ hoặc chữ cái mà giáo viên đang dạy tuần đó. Giáo viên làm mẫu trước khi cho cả lớp chơi.

Phát thẻ cho từng nhóm. Lưu ý mỗi nhóm nhận được 1 bộ thẻ. Số thẻ không nhiều hơn 16 (8 cặp chữ cái – giáo viên có thể sử dụng 8 chữ cái khác hoặc các chữ cái có thể đã được sử dụng hơn 2 lần).

Đi quanh lớp và xem có nhóm nào cần giúp không. Khi trẻ ghép xong mọi thẻ, trẻ có thể trộn lại và chơi lại.

#### **2. Ôn chữ cái đã học.**

- Cô kiểm tra trẻ và cho trẻ ôn lại các chữ cái đã học trong chương trình.

- Động viên khuyến khích trẻ chú ý tham gia hoạt động

#### **\* Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.

- Cô nhận xét trung trong ngày.

- Cho trẻ cắm cờ, trả trẻ

## NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 25 .Số trẻ nghỉ học: 02

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khoẻ tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Trẻ đã trả lời được các câu hỏi của cô. có hứng thú tìm hiểu về quá trình phát triển của loài bướm. mạnh dạn giao tiếp trả lời câu hỏi rõ ràng như Huy, Thảo, Ngân
- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có

-----  
**Thứ 3 ngày 24 tháng 03 năm 2026**

**\* TRÒ CHUYỆN SÁNG**  
**Đề tài: Trò chuyện về con bướm**

- Cô cho trẻ quan sát tranh
  - Cô có con gì đây
  - Chúng mình có nhận xét gì về con bướm?
  - Con bướm có mấy cánh, mấy chân?
  - Bướm di chuyển bằng cách nào?
  - Con bướm này có màu gì?
- => Cô chốt lại :Đây là con bướm con bướm có phần đầu,thân, phần thân có 2 cánh rộng, có 6 chân, bướm thường hút mật hoa để sống..
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

**TOÁN**

**Đề tài: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng khác nhau trong phạm vi 9 bằng và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. MT13
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và nói được từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. MT 13
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. MT 11

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 9.

- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4.

### 3. Giáo dục

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập.

## II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi có 9 con chuồn chuồn, 8 con bướm, 7 con cào cào, thẻ số 9,8,7.

- Giáo án powpint

- 1 số nhóm động vật có số lượng 6,7,8,9 để xung quanh lớp

- Tranh cho trẻ chơi trò chơi.

## III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ   | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ  |
|--|--|
| <p><b>1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài:</b></p> <p>- Cô trẻ cho tham quan mô hình và đếm số lượng các con vật và đặt thẻ số tương ứng.</p> <p><b>2. Hoạt động 2. Phát triển bài</b></p> <p><b>So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9</b></p> <p><b>a. Ôn số lượng trong phạm vi 9</b></p> <p>- Chúng mình cùng đến thăm quan bãi cỏ xem có gì nhé. Bãi cỏ có gì nào?</p> <p>- Vậy 9 con chuồn chuồn tương ứng với thẻ số mấy? Chúng mình cùng quan sát xem cô giáo còn có gì nữa nào?</p> <p>- Cho trẻ đếm nhóm bướm và đặt thẻ số.</p> <p>- Chúng mình hãy quan sát thật kỹ xem có bao nhiêu con cào cào nào?</p> <p><b>b. Dạy trẻ so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9</b></p> <p>- Chúng mình nhìn xem cô giáo đã tặng cho chúng mình những gì?</p> <p>- Cô đã tặng cho chúng mình những con vật, các con hãy giúp cô giáo cho tất cả số cá ra xếp hàng nào.</p> <p>- Cô kiểm tra</p> <p>- Chúng mình hãy cho 8 con chuồn chuồn được xếp hàng cùng những chú bướm nào. (cô cho trẻ xếp 8 con chuồn chuồn dưới mỗi con bướm xếp tương ứng 1:1)</p> <p>- Cô kiểm tra</p> <p>- Trong rô của chúng mình còn có các chú cào cào chúng mình hãy xếp 7 con cào cào dưới 8 con chuồn chuồn nào.</p> | <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Vâng ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đếm</p> <p>- Cả lớp quan sát và trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ đếm và đặt thẻ số .</p> <p>- Trẻ đếm</p> <p>- Trẻ mang rô đồ chơi về chỗ ngồi.</p> <p>- 2-3 ý kiến.</p> |

|  |  |
|--|--|
| <p>- Vậy là chúng mình vừa xếp có bao nhiêu nhóm con vật ?</p> <p>- Là những nhóm con vật nào?</p> <p>- Chúng mình cùng đếm xem mỗi nhóm có bao nhiêu con vật nhé?</p> <p>- Cô cho trẻ đếm nhóm cá, bướm, cào cào và gắn thẻ số tương ứng 9,8,7.</p> <p>+ Cá con thấy số lượng của 3 nhóm như thế nào?</p> <p>+ Vậy nhóm cá có số lượng như thế nào so với nhóm bướm và nhóm cào cào ?</p> <p>- Vì sao con biết nhóm cá có số lượng nhiều nhất?</p> <p>- À đúng rồi trong 3 nhóm, nhóm cá có số lượng nhiều nhất vì nhóm cá nhiều hơn nhóm bướm là 1 và nhiều hơn nhóm cào cào là 2</p> <p>- Vậy chúng mình nhắc lại cùng cô nào, nhóm cá có số lượng nhiều nhất so với nhóm bướm và nhóm cào cào</p> <p>+ Nhóm bướm có số lượng như thế nào so với nhóm cá và nhóm cào cào?</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại cùng cô, nhóm bướm có số lượng ít hơn.</p> <p>+ Vậy nhóm cào cào có số lượng như thế nào so với nhóm bướm và nhóm cá? (ít nhất)</p> <p>- Vì sao con biết? (vì nhóm cào cào ít hơn bướm là 1 và ít hơn nhóm cá là 2)</p> <p>- Đúng rồi đây nhóm cào cào có số lượng ít nhất vì nhóm cào cào ít hơn nhóm bướm là 1 và ít hơn nhóm cá là 2.</p> <p>- Cho trẻ đọc nhóm cào cào là nhóm có số lượng ít nhất</p> <p>- Nhóm bướm có số lượng như thế nào so với nhóm cá và nhóm cào cào.</p> <p>- Nhóm bướm có số lượng như thế nào?</p> <p>- Vì sao con biết?</p> <p>- Cô chốt lại nhóm bướm có số lượng nhiều hơn vì nhóm bướm nhiều hơn nhóm cào cào là 1 và ít hơn nhóm cá là 1.</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại: Nhóm bướm là nhóm có số lượng nhiều hơn.</p> <p>- Còn nhóm cá thì sao?</p> <p>- Vậy trong 3 nhóm:</p> <p>+ Nhóm cá có số lượng như thế nào so với nhóm bướm và nhóm cào cào?</p> | <p>- Trẻ xếp</p> <p>- Trẻ xếp</p> <p>- Trẻ xếp</p> <p>- 3 nhóm.<br/>- 2-3 ý kiến.</p> <p>- Vâng ạ.<br/>- Trẻ đếm và đặt thẻ số</p> <p>- 2-3 ý kiến</p> <p>- Nhiều nhất</p> <p>- 3- 4 ý kiến</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nhắc lại.</p> <p>- 2- 3 ý kiến</p> <p>- Trẻ đọc cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời<br/>- 2- 3 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> |
|--|--|

|  |  |
|--|--|
| <p>+ Nhóm bướm có số lượng như thế nào so với nhóm cá và nhóm cào cào?</p> <p>+ Nhóm cào cào có số lượng như thế nào so với nhóm cá và nhóm bướm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tương tự cô chỉ ngược lại từ nhóm ít nhất, nhiều hơn, nhiều nhất.</li> </ul> <p><b>- Trò chơi: Thi xem ai nói nhanh</b></p> <p>- Cách chơi: cô nói tên nhóm con vật thì chúng mình sẽ nói số lượng và khi cô nói số lượng thì chúng mình nói tên nhóm con vật nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- VD cô nói:</li> <li>- Nhóm cá – nhiều nhất</li> <li>- Nhóm bướm – ít hơn</li> <li>- Nhóm cào cào - ít nhất (chơi 2 lần)</li> <li>- Bây giờ cô nói ngược lại nhé</li> <li>- Nhiều nhất – nhóm cá</li> <li>- ít hơn - nhóm bướm</li> <li>- ít nhất - nhóm cào cào</li> </ul> <p><b>* Tạo sự bằng nhau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình xem 3 nhóm này như thế nào với nhau?</li> <li>- Muốn cho nhóm bướm bằng nhóm cá phải làm thế nào?</li> <li>- Cho trẻ thêm 1 bướm và 2 cào cào</li> <li>- Chúng mình cùng kiểm tra .</li> <li>- Bây giờ nhóm cá, bướm, cào cào có số lượng như thế nào?</li> <li>- Vậy bằng nhau đều là mấy?</li> <li>- Giờ chúng mình hãy cất những con vật đi nào.</li> <li>- Cô cho trẻ cất cá, bướm, cào cào vào rổ và đếm.</li> </ul> <p><b>* Trò chơi EM 25: Cô giáo nói.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình lắng nghe và làm theo yêu cầu của cô nhé.</li> <li>- Cô giáo nói:</li> </ul> <p>+ Xếp cho cô nhóm cá có số lượng nhiều nhất, nhóm bướm có số lượng ít hơn, nhóm cào cào có số lượng ít nhất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô kiểm tra</li> <li>- Giờ chơi khó hơn nhé .</li> <li>- Cô giáo nói “Trong các nhóm con vật mà bạn vừa xếp hãy xếp nhóm con vật có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất theo ý thích của mình”</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đọc</li> <li>- Nhóm cào cào có số lượng ít nhất.</li> <li>- Trẻ nhắc lại.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi trò chơi</li> <li>- Không bằng nhau.</li> <li>- 1-2 ý kiến</li> <li>- Trẻ thêm</li> <li>- Bằng nhau</li> <li>- Trẻ cất cá, bướm, cào cào vào rổ và đếm.</li> <li>- Trẻ xếp theo yêu cầu.</li> </ul> |
|--|--|

|   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ so sánh số lượng 3 nhóm và tạo sự bằng nhau số lượng 3 nhóm.</li> <li>- Cô cho trẻ cất nhóm cá, bướm, cào cào, thẻ số vào rổ.</li> <li>* <b>Liên hệ:</b></li> <li>- Cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm con vật có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất</li> <li>- Cho trẻ tạo sự bằng nhau giữa 3 nhóm.</li> <li>- Cô kiểm tra kết quả.</li> </ul> <p><b>c. Trò chơi luyện tập</b></p> <p>* <b>Trò chơi 1: Đi và chạm vào</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, yêu cầu trẻ nói cách chơi.</li> <li>+ Cách chơi: Cô có con vật trên bàn có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất, các con vừa đi vừa hát bài hát “Kìa con bướm vàng” khi nghe hiệu lệnh “chạm vào, chạm vào” các con trả lời “Chạm gì, chạm gì” cô trả lời: Chạm vào nhóm có số lượng nhiều nhất, ít nhất, ít hơn...</li> <li>- Luật chơi: Bạn nào chạm chưa đúng phải nhảy lò cò nhảy về nhóm số lượng mà cô yêu cầu.</li> <li>- Trẻ chơi 2-3 lần</li> <li>- Cô kiểm tra kết quả, động viên trẻ.</li> </ul> <p>* <b>Trò chơi 2: Hộp quà bí ẩn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 nhóm, đã chuẩn bị sẵn những hộp quà trên mà hình nhiệm vụ của các con là chọn hình theo ý thích mỗi bạn chỉ chọn 1 lần và bấm vào sẽ xuất hiện câu hỏi các con sẽ trả lời, sau đó các con ấn vào hộp quà góc màn hình để trở về hộp quà, các bạn khác chọn tiếp nhé.</li> <li>- Luật chơi: Chọn sai sẽ mất lượt chơi, nhường lại cho bạn khác.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</li> <li>- Cô bao quát và động viên trẻ chơi</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3. Kết thúc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận động bài hát “Con cào cào” và ra chơi</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ xếp theo ý thích.</li> <li>- 2-3 ý kiến trẻ</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ liên hệ xung quanh lớp.</li> <li>- 1-2 ý kiến.</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi 2-3 lần</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi 2-3 lần</li> <li>- Trẻ VD bài hát và đi ra ngoài.</li> </ul> |
|---|---|

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  
**ĐT: Quan sát tranh con ruồi, con muỗi.**  
**TC: Tìm đúng nhà**

## Chơi theo ý thích

### I. Mục đích yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên gọi, đặc điểm, thức ăn biết con ruồi con muỗi là con côn trùng có hại.

#### 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, tư duy, nhận xét, kỹ năng chơi trò chơi, phát triển nhận thức cho trẻ.

#### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết tránh xa con côn trùng đốt.

### II. Chuẩn bị

- Hình ảnh ruồi con muỗi.

- Sân bãi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời, vòng, gậy, sỏi ...

### III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ   | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ   |
|--|---|
| <p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh ruồi, con muỗi</b></p> <p>* <i>Quan sát tranh con ruồi.</i></p> <p>- Cô cho trẻ giải câu đố:</p> <p style="padding-left: 40px;">Người bằng hạt đỗ<br/>An giỗ cả làng?</p> <p>- Đố là con gì?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh con ruồi</p> <p>- Đây là hình ảnh con gì?</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại từ: Con ruồi</p> <p>- Con ong có những bộ phận gì? Ai có nhận xét gì về con ruồi nào?</p> <p>- Cô cho trẻ lên chỉ bộ phận của con ong và cho trẻ nhắc lại tên bộ phận đó.</p> <p>+ Cánh con ruồi như thế nào? Có mấy cánh?</p> <p>+ Mình con ruồi có màu gì? Trên đầu con gì có gì đặc biệt nhất?</p> <p>+ Thức ăn của ruồi là gì? Vì sao đi đến đâu ruồi cũng bị mọi người xua đuổi?</p> <p>+ Con ruồi sinh sản ở đâu?</p> <p>+ Khi thấy con ruồi các con sẽ làm gì?</p> <p>-&gt; Cô khái quát: Đây là con ruồi, trên đầu có 2 mắt to, bay nhanh, thân có màu đen, sinh sản ở những nơi ẩm thấp, nhiều rác thải,... chúng có nhiều mầm bệnh trên người hay đậu vào thức ăn, nơi con người sinh sống,...</p> <p>* <i>Quan sát tranh con muỗi</i></p> <p>Thực hiện tương tự</p> | <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> |

|  |  |
|--|--|
| <p>+ Con muỗi ăn gì? Chúng sống bằng cách nào?...</p> <p>-&gt; Khái quát: Con muỗi mình nhỏ có cánh, chúng thường bám vào cơ thể chúng ta để hút máu và các con vật có 4 chân,... cơ thể chúng có nhiều mầm bệnh có thể lây sang người ,...</p> <p>-&gt; Giáo dục các con ạ con ruồi con muỗi đều là những con vật có hại, có nhiều mầm bệnh khi đốt thường hay bị tấy sưng, ... vì vậy khi nhìn thấy chúng mình nên tránh xa, nếu xử lý chúng được hãy thực hiện bằng những biện pháp như vớ ,... khi thực hiện xong phải đi rửa tay, khi bị đốt thì nên báo cho bố mẹ để bôi thuốc ....</p> <p><b>2. Hoạt động 2: TCVD: Tìm đúng nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi,</li> <li>- Phổ biến cách chơi và luật chơi</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi bao quát trẻ.</li> <li>- Kết thúc cô nhận xét khen ngợi trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng cho trẻ chơi tự do với đồ chơi có sẵn.</li> <li>- Cho trẻ chơi theo nhóm.</li> <li>- Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi.</li> </ul> <p>* Kết thúc:<br/>         Cô cho trẻ vệ sinh tay chân rồi vào lớp.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi hứng thú</li> <li>- Trẻ chơi theo nhóm, tổ của mình.</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> </ul> |
|--|--|

### HOẠT ĐỘNG CHIỀU

\* **TC: EL23 “Trò chơi nhớ bảng chữ cái”.**

**Mục đích:**

Giúp trẻ nhớ được các chữ cái đã học

**Cách chơi:**

Chia thành nhóm có 4- 5 trẻ. Mỗi trẻ cầm 2 thẻ chữ khác nhau, Cáo cháu xếp thẻ chữ cái thành 4 hàng rồi lần lượt lật 2 thẻ một lúc. Nếu thẻ chữ giống nhau trẻ được giữ lại , nếu hai thẻ khác nhau trẻ phải úp lại để bạn khác lên lật tiếp.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi nhiều lần cho đến khi trẻ hết hứng thú.

\* **Thực hành với vở tạo hình**

- Cô cho trẻ làm hoàn thiện bài tập trong vở tạo hình của trẻ.

\* **Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.
- Cô nhận xét trung trong ngày.
- Cho trẻ cắm cờ, trả tr

### NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

## 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 20 .Số trẻ nghỉ học: 07

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

## 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.

- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.

- Trẻ 5 tuổi nhận biết đúng số lượng, biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng khác nhau trong phạm vi 9 nói được các từ nhiều nhất, ít hơn, ít nhất

Trẻ 4 tuổi đã chú ý và đếm đúng số lượng không bỏ sót

Trẻ 3 tuổi đã chú ý và đếm đúng số lượng không bỏ sót theo cô.

- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

## 3. Sự kiện đặc biệt: Không có

-----  
**Thứ 4 ngày 25 tháng 03 năm 2026**

### **TRÒ CHUYỆN SÁNG**

**Đề tài: Trò chuyện về con muỗi**

- Còn đây là con gì đây?

- Bạn nào có nhận xét gì về con muỗi trong tranh nào?

- Vòi của con muỗi giúp nó làm gì?

- Con muỗi di chuyển bằng cách nào?

- Thức ăn của con muỗi là gì?

- Chúng mình bị con muỗi đốt bao giờ chưa? Khi bị muỗi đốt thì như thế nào?

- Con muỗi là côn trùng có lợi hay có hại? Vì sao?

- Vậy chúng cần được bảo vệ hay diệt trừ?

=> Cô chốt lại giáo dục trẻ biết diệt trừ con muỗi vì nó là loài côn trùng có hại truyền bệnh cho con người.

### **TẠO HÌNH**

**Đề tài: Tạo hình con côn trùng bằng lá cây.**

## **I. Mục đích yêu cầu:**

### **1. Kiến thức:**

- Trẻ 4,5 tuổi biết tên gọi đặc điểm các con vật khác nhau như: con bướm, bọ cánh cứng, kiến,...Trẻ biết lựa chọn lá cây phù hợp để tạo hình các con vật theo ý thích của mình

- Trẻ 2,3 tuổi biết tên gọi đặc điểm các con vật khác nhau như: con bướm, bọ cánh cứng, kiến,...Trẻ biết sắp xếp các hình tròn nối tiếp nhau để tạo thành con sâu trên chiếc lá.

### **2. Kỹ năng:**

- Trẻ 4- 5 tuổi: Hình thành cho trẻ kỹ năng sắp xếp và dán các nguyên vật liệu để tạo thành bức tranh có bố cục đẹp, sáng tạo. Phát triển trí tưởng tượng sáng tạo. Thông qua hoạt động nhằm rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, rèn tính kiên trì cho trẻ khi xếp, dán, tạo hình các con vật khác nhau từ lá cây.

- Trẻ 2-3 tuổi: Hình thành cho trẻ kỹ năng sắp xếp và dán các nguyên vật liệu để tạo thành con sâu . Phát triển trí tưởng tượng sáng tạo. Thông qua hoạt động nhằm rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, rèn tính kiên trì cho trẻ khi xếp, dán của trẻ.

### **3. Giáo dục:**

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động.
- Giáo dục trẻ yêu quý cái đẹp, giữ gìn sản phẩm do chính mình tạo ra.
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường sống.

## **II. CHUẨN BỊ:**

- Loa, nhạc bài các bài hát trong chủ đề.
- Que chỉ.
- Tranh mẫu các con vật được tạo hình từ lá cây: con bướm, bọ cánh cứng, kiến,.
- Giá trưng bày sản phẩm.
- Bìa cứng hoặc giấy a4
- Các loại lá cây
- Biểu tượng của trẻ

## **III.Cách tiến hành**

|                  |                   |
|------------------|-------------------|
| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|------------------|-------------------|

1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài

- Cô và trẻ hát bài: “Kìa con bướm vàng .

+ Trong bài hát nói đến con vật gì? Nó thuộc nhóm gì ?

+ Con thường thấy nó ở đâu? nó là loài côn trùng có ích hay có hại?

- Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ môi trường sống của các con vật.

- Trẻ nghe và hát cùng cô, bạn.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý lắng nghe cô.

## 2. Hoạt động 2: Phát triển bài

### a. Quan sát, đàm thoại mẫu

Cô cho trẻ quan sát 4 bức tranh, hỏi trẻ:

\* Tranh 1: Tranh con bướm

+ Cô có tranh gì đây?

+ Các con có biết cô đã tạo ra con bướm từ chất liệu gì không?

+ Con bướm có những đặc điểm gì?

Các con ạ. Để tạo hình được con bướm cô lựa chọn những chiếc lá cây có dạng hình hơi tròn để làm, phần thân là chiếc lá dáng dài và nhỏ, sau khi chọn được lá cô sắp xếp các chiếc lá dán băng dính 2 mặt ghép lá lại với nhau, sau đó cô vẽ thêm mắt và râu.

Cô tiến hành tương tự với các tranh sau:

\* Tranh mẫu 2: Tranh con kiến

\* Tranh 3: Tranh con bọ cánh cứng

\* Tranh mẫu 4: Tranh con sâu

### b. Hỏi trẻ ý tưởng trẻ

- Con định tạo hình con gì từ lá cây?

- Bạn nào có chung ý tưởng với bạn?

+ Để tạo hình được thì con phải làm như thế nào?

+ Con sẽ lựa chọn chiếc lá ntn để tạo hình con vật đó?

- Khi tạo hình con vật từ lá cây các con cần chú ý điều gì?

- Cô chốt lại ý định của trẻ và gợi ý thêm để trẻ sáng tạo trong khi làm bài

### c. Trẻ thực hiện

- Trẻ chú ý quan sát tranh.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ nêu ý tưởng của mình.

- Xếp lá cây sát cạnh nhau.

- Trẻ về nhóm mình chọn.

- Trẻ thực hiện sản phẩm của mình.

- Cô cho trẻ nhẹ nhàng về nhóm trẻ đã chọn để tạo hình con vật theo ý thích.

- Cô cất tranh cho trẻ thực hiện dưới nền nhạc.

Trẻ 4,5 tuổi : Tạo hình con côn trùng từ lá cây

Trẻ 2,3 tuổi : tạo hình con sâu bằng giấy màu trên nền lá.

- Cô nhắc nhở trẻ tư thế ngồi,...

- Trong khi trẻ làm cô hỏi trẻ:

+ Con đang làm gì?

+ Con tạo hình con gì từ lá cây?

+ Con xếp các nguyên vật liệu như thế nào để con vật được đẹp?

- Trẻ thực hiện, cô nhẹ nhàng bao quát lớp động viên, khuyến khích và nhắc nhở trẻ thực hiện, khuyến khích trẻ sáng tạo.

*d. Trưng bày và nhận xét sản phẩm.*

- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày và nhận xét sản phẩm của nhau, tìm ra sản phẩm đẹp:

+ Con thấy bài nào tạo hình con vật đẹp?

+ Bạn tạo hình con gì từ lá cây?

- Bài của con đâu? Các bạn có nhận xét gì về con vật mà bạn tạo hình?

- Cô nhận xét chung, động viên tuyên dương trẻ kịp thời.

- Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.

- Trẻ nhận xét bài theo quan sát của trẻ.

- Trẻ nhận xét theo quan sát của trẻ.

- Trẻ chỉ bài của mình, các bạn nêu nhận xét về bài của bạn.

- Trẻ lắng nghe cô.

|   |  |
|---|--|
| 3.Hoạt động 3: Kết thúc   |  |
| - Cô nhận xét tiết học, giáo dục trẻ và cho trẻ dọn dẹp, cất đồ dùng học tập. | - Trẻ nghe, dọn đồ dùng và chuyển hoạt động. |

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  
**Đề tài: Quan sát con châu chấu, con dế**  
**Trò chơi: Nhảy vào ô gọi tên con côn trùng**  
**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết và gọi tên đúng con châu chấu, con dế, nêu được một số đặc điểm nổi bật (đầu, mình, chân, cánh, màu sắc, nhảy cao, ăn lá), phân biệt được điểm giống nhau và khác nhau cơ bản giữa châu chấu và dế (giống nhau: đều là côn trùng, có cánh, chân đều nhảy được, khác nhau: châu chấu có cánh màu xanh, dế có màu nâu, dế sống trên cánh cây, dế sống ở dưới đất hoặc ở trong hang).

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

**3. Giáo dục**

- Trẻ biết yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường, biết giữ an toàn không sợ hãi côn trùng nhưng không được nghịch phá, làm hại chúng.

**II. Chuẩn bị**

- Con châu chấu, con dế.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ  | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ  |
|---|--|
| <p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát con châu chấu, con dế</b></p> <p><b>* Con châu chấu.</b></p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Kìa con bướm vàng”.</p> <p>- Cô và các con vừa hát bài gì? Trong bài hát nhắc đến con gì?</p> <p>- Cô có bất ngờ dành cho lớp mình, các con quan sát xem cô có gì đây?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát trong chai nhựa trong suốt, cho trẻ chuyền tay nhau chai và quan sát con châu chấu, dế trong đó.</p> <p>- Các con vừa được quan sát con gì?</p> <p>- Cô mời cả lớp nhắc tên “con châu chấu” 3-4 lần.</p> <p>- Nó có màu gì? Châu chấu có mấy phần?(Đầu, mình, chân, cánh)</p> | <p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nhắc lại.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ.</p> |

|   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chân châu châu như thế nào? (Hai chân sau to).</li> <li>- Châu châu thường ăn gì?</li> <li>- Châu di chuyển như thế nào?</li> <li>- Châu châu sống ở đâu?</li> <li>- Để thấy phần cánh và chân rõ hơn các con cùng quan sát lên bức tranh này.</li> <li>- Cô chốt lại: Các con vừa được quan sát con châu châu, châu châu có đầu, mình, chân, nó có màu xám, màu xanh, châu châu ăn lá cây, châu châu di chuyển bằng cách bay, nhảy chúng thường ăn lá cây, sống ở các bụi cỏ.</li> <li>* <b>Con dế</b></li> <li>- Đây là con gì?</li> <li>- Cô cho trẻ nhắc tên “con dế” 3-4 lần.</li> <li>- Màu sắc con dế khác con châu châu như thế nào?</li> <li>- Dế di chuyển thế nào?</li> <li>- Dế sống ở đâu?</li> <li>- Có bạn nào đã được nghe dế kêu chưa?</li> <li>- Cô chốt lại: Con được quan sát con dế, con dế có màu nâu đậm, dế di chuyển bằng cách bay nhảy, dế sống ở dưới đất, hoặc trong hang, dế kêu vào ban đêm.</li> <li>* <b>So sánh (Châu châu-dế)</b></li> <li>- Giống nhau: Đều là côn trùng, có cánh, chân, đều nhảy được.</li> <li>- Khác nhau: Màu sắc, nơi sống, châu châu sống trên cành cây, còn dế sống ở dưới đất trong hang.</li> <li>* <b>Giáo dục:</b> Các con không được bắt châu châu và dế bằng tay, không bị nó kẹp chân vào tay rất đau, các con không được phá hoại môi trường sống của chúng.</li> <li><b>2. Trò chơi: Nhảy vào ô gọi tên con côn trùng</b></li> <li>- Cô hướng dẫn cách chơi: Cô chia lớp thành hai đội, bạn đầu hàng nhảy vào ô các con côn trùng gọi tên, sau đó bạn về đứng cuối hàng thì bạn tiếp theo mới được lên chơi tiếp.</li> <li>- Luật chơi: Bạn nào nhảy vào ô chưa gọi được tên con côn trùng thì sẽ phải chơi lại gọi tên cho đúng.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ quan sát.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ nhắc lại.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chú ý nghe.</li> <li>- Trẻ chú ý nghe.</li> <li>- Trẻ chơi.</li> </ul> |
|---|--|

|   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát động viên cô vũ trẻ chơi.</li> <li>- Nhận xét sau mỗi lần chơi.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô thấy lớp mình học ngoan và giỏi bây giờ các con vào khu vui chơi chơi với đồ chơi mà các con thích. Khi chơi không tranh giành đồ chơi với bạn.</li> <li>- Cô tập trung trẻ, nhận xét buổi chơi, sau đó chuyển hoạt động khác.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chú ý nghe.</li> <li>- Trẻ tập trung.</li> </ul> |
|---|---|

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

\*LQ Bài hát: con chuồn chuồn .

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả

- Cô hát cho trẻ nghe 2-3 lần và cho trẻ hát theo cô từng câu 1 đến hết bài theo lớp/ tổ/ nhóm. Chú ý dạy trẻ hát đúng giai điệu bài hát.

\*Ôn số và chữ cái đã học

- Mục đích: Trẻ ôn các chữ cái đã học.

- Cô cho trẻ ôn lại các chữ cái qua thẻ chữ. cô cho trẻ phát âm cả lớp/ tổ nhóm/ cá nhân.

\* Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ

Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.

Cô nhận xét trung trong ngày.

Cho trẻ cắm cờ, trả trẻ

## NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 23 .Số trẻ nghỉ học: 04

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.

- Kiến thức kĩ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Trẻ 4-5 tuổi đã trả lời được các câu hỏi của cô. Trẻ biết lựa chọn lá cây phù hợp để tạo hình các con vật theo ý thích của mình
- Trẻ 2,3 tuổi biết tên gọi đặc điểm các con vật biết sắp xếp các hình tròn nối tiếp nhau để tạo thành con sâu trên chiếc lá
- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có

---

**Thứ 5 ngày 26 tháng 03 năm 2026**

**\* TRÒ CHUYỆN SÁNG**

**Đề tài: Trò chuyện về chim bồ câu**

Đây là con gì?

- Chim bồ câu có những đặc điểm gì? (Đầu, thân, đuôi)
- Lông chim màu gì?
- Chim bay bằng cái gì?
- Chim thích ăn gì?
- Chim có lợi ích gì với con người?

=> Đây là chim bồ câu, chim bồ câu có phần đầu, thân, đuôi, có hai cánh để bay, chim thích ăn thóc, ngô,....

**CHỮ CÁI**

**Đề tài: Trò chơi chữ cái p, q**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết, phát âm đúng nhóm chữ cái p, q trẻ nắm được cấu tạo của các chữ cái p, q. Thông qua các trò chơi, trẻ biết được cách chơi, luật chơi và biết chơi với các chữ cái p, q
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết phát âm các chữ cái cùng cô và các bạn, trẻ biết chơi các trò chơi với chữ cái p, q dưới sự hướng dẫn của cô
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết phát âm các chữ cái p, q cùng cô và các bạn, trẻ biết chơi các trò chơi với chữ cái theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng nhận biết và phát âm chữ cái, kỹ năng chơi trò chơi, sự nhanh nhẹn, ghi nhớ cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn phát âm, kỹ năng chơi, sự nhanh nhẹn, ghi nhớ cho trẻ
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Rèn kỹ năng chơi. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

**3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, yêu quý gia đình

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 rô có các thẻ chữ cái p, q
- Vòng quay kì diệu
- Quân xúc sắc

- 3 Ngôi nhà có gắn các chữ cái p, q.

### III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ  | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ   |
|---|---|
| <p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</b></p> <p>- Cô cho trẻ hát bài Chị ong nâu và em bé.<br/>Dẫn dắt trẻ vào bài.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài.</b></p> <p><b>* Trò chơi 1: “Vòng quay kì diệu”</b></p> <p>Cách chơi: Các con chú ý lên đây khi vòng quay dừng lại kim chỉ vào ô chữ cái nào thì các con đọc to chữ cái đó.</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào phát âm sai sẽ phải phát âm lại.</p> <p>- Cho trẻ chơi 4 - 5 lần (cô bao quát trẻ chơi)</p> <p>- Cô quan sát, khuyến khích, động viên trẻ chơi.</p> <p><b>* Trò chơi 2: “Tạo chữ”</b></p> <p>Cách chơi: Cô sẽ phát cho mỗi bạn một thẻ chữ cái, chúng mình cùng đi vòng tròn và hát bài xúc xắc, xúc xê khi cô nói tạo chữ tạo chữ trên tay các con có chữ cái nào thì sẽ ngồi cạnh nhau để tạo đúng chữ cái đó thì đội đó sẽ giành chiến thắng</p> <p>- Luật chơi: Nếu bạn nào ngồi cạnh nhau trên tay không đúng chữ cái với các bạn trong nhóm thì sẽ đi tìm để ngồi cạnh đúng chữ cái đó</p> <p>- Cho trẻ chơi 3 lần (cô bao quát trẻ chơi)</p> <p><b>* Trò chơi 3: Xúc sắc chữ cái</b></p> <p>Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 tổ, cô đã chuẩn bị sẵn hai xúc sắc trên các mặt của quân xúc sắc có các chữ cái p, q cô sẽ tung quân xúc sắc lên và khi xúc sắc rơi xuống sàn, các con nhìn xem mặt bên trên là chữ cái nào và cùng đọc to chữ cái đó.</p> <p>- Luật chơi: Khi xúc sắc dừng lại trẻ mới được gọi tên chữ cái đó.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p><b>* Trò chơi 4: Về đúng nhà.</b></p> | <p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> |

|   |  |
|---|--|
| <p>- Trên đây cô đã chuẩn bị 2 ngôi nhà có gắn thẻ chữ cái p, q</p> <p>+ <i>Cách chơi:</i> Cô sẽ phát cho mỗi bạn một thẻ chữ p, q sau đó chúng mình sẽ đi thành vòng tròn vừa đi vừa hát bài hát “Cá vàng bơi” khi nào có hiệu lệnh “Tìm nhà! Tìm nhà” thì chúng mình phải thật nhanh chân chạy về ngôi nhà có gắn thẻ chữ cái giống với thẻ chữ mình đang cầm trên tay.</p> <p>+ <i>Luật chơi:</i> Bạn nào chưa tìm về đúng ngôi nhà có gắn thẻ chữ cái với thẻ chữ mình cầm trên tay sẽ phải nhảy lò cò về đúng với ngôi nhà của mình.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần</p> <p>- Cô bao quát, khuyến khích động viên trẻ chơi.</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</b></p> <p>- Trò chơi chữ cái ngày hôm nay đến đây là hết xin chào và hẹn gặp lại các con vào trò chơi lần sau.</p> <p>- Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</p> | <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe .</p> <p>- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng</p> |
|---|--|

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Đọc thơ Đom đóm**

**Trò chơi: Đi theo nhịp điệu.**

**Chơi theo ý thích**

### I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả. Trẻ thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ.
- Phát triển khả năng ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng, đồ chơi, chơi đoàn kết.

### II. Chuẩn bị:

- Chỗ cho trẻ hoạt động

### III. Các hoạt động:

| Hoạt động của cô  | Hoạt động của trẻ  |
|---|--|
| <p><b>1. Hoạt động 1: Đọc thơ Đom đóm</b></p> <p>- Cô đọc thơ lần 1 đọc diễn cảm kết hợp giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả Hoàng Hương sưu tầm.</p> <p>- Cô đọc lần 2: kết hợp hình ảnh minh họa.</p> <p>* Đàm thoại và trích dẫn:</p> <p>- Cô vừa đọc bài thơ gì? do ai sáng tác?</p> <p>- Đóm đóm có đặc điểm gì?</p> <p>Đom đóm đom đóm.</p> | <p>- Trẻ nghe cô đọc thơ</p> <p>- Trẻ trả lời câu hỏi của cô theo nội dung bài thơ</p> |

|  |   |
|--|---|
| <p>Bụng sáng lập lòe</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đom đóm thường xuất hiện vào lúc nào?</li> </ul> <p>Cứ đêm mùa hè.<br/>Đóm ra nhiều lắm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đom đóm ra từ đâu?</li> </ul> <p>Từ trong bụi rậm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóm đi bay đến những nơi nào?</li> </ul> <p>Bay ra bờ ao<br/>Lượn trên cành cao<br/>Xuống chơi bãi cỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những chú đom đóm giúp chúng ta điều gì?</li> </ul> <p>Cô giảng nội dung và giáo dục trẻ: Các con ạ đom đóm là 1 loại côn trùng thường xuất hiện vào đêm mùa hè. Đom đóm như những chiếc đèn nhỏ soi sáng cho chúng ta vào ban đêm. Bây giờ các con đọc bài thơ thật hay để cảm ơn chú đom đóm nhé.</p> <p>* Dạy trẻ đọc thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô 3- 4 lượt.</li> <li>- Mời các tổ thi đua nhau đọc thơ.</li> <li>- Mời nhóm, cá nhân đọc thơ.</li> <li>- Trẻ luân phiên đọc</li> </ul> <p>Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi:</b> Đi theo nhịp điệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi.</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3:</b> Chơi theo ý thích.</p> <p>Cho trẻ chơi theo ý thích cô bao quát trẻ</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ đọc thơ</li> <li>- Trẻ biết cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ hứng thú chơi theo ý thích</li> </ul> |
|--|---|

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU (PHT dạy ĐM)

### \* KNXH

#### Bé học cách phòng vệ trước các con vật nguy hiểm

#### I. Mục đích yêu cầu:

##### 1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi biết trò chuyện cùng cô về cách phòng vệ trước một số con vật nguy hiểm như chó ,mèo, ong,...
- Trẻ 4 tuổi biết trò chuyện cùng cô về cách phòng vệ trước một số con vật nguy hiểm như chó mèo, gà trống, gà mẹ, ong,...theo gợi ý của cô.
- Trẻ 2-3 tuổi biết trò chuyện cùng cô về cách phòng vệ trước một số con vật nguy hiểm như chó mèo, gà trống, gà mẹ, ong,...theo gợi ý của cô.

##### 2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ, rèn sự tập trung chú ý có chủ định ở trẻ

##### 3. Thái độ:

- Trẻ biết cách phòng vệ trước một số con vật có thể gây nguy hiểm.

#### II. Chuẩn bị:

- Chiếc túi có các con vật chó mèo gà,ong.

- Bài giảng điện tử. Máy tính, máy chiếu.

### III. Tổ chức hoạt động:

| Hoạt động của cô  | Hoạt động của trẻ   |
|---|---|
| <p><b>* Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b><br/>Cho trẻ chơi trò chơi “Cáo ơi Ngủ à” 1- 2 lần.<br/>- Hỏi trẻ tên trò chơi?<br/>- Con có nhận xét gì về con chuồn chuồn?<br/>- Con thấy con chuồn chuồn là con vật như thế nào?<br/>- Các con có được lại gần con chuồn chuồn không?<br/>Vì sao?<br/>- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ.<br/>- Cho trẻ về chỗ ngồi.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Phát triển bài</b><br/>- Cô cho trẻ xem video bạn nhỏ trêu đùa với con mèo.<br/>- Cô trò chuyện với trẻ: Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi bạn nhỏ cứ trêu đùa như vậy?<br/>Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình<br/>- Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi bạn nhỏ bị mèo cào vì đã đùa nghịch quá nhiều với mèo.<br/>- Trò chuyện với trẻ: Bạn nhỏ đã bị làm sao? Vì sao bạn nhỏ lại bị mèo cào vậy?<br/>- Cô khái quát lại: Khi con vật bị trêu nhiều quá nó sẽ tức giận và có thể cắn, cào, làm chúng mình bị thương đấy.<br/>+ Tiếp theo, cô cho trẻ xem video bạn nhỏ đang lấy que chọc, đùa con chó khi con chó đang ngủ.<br/>- Cô trò chuyện với trẻ: Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi bạn nhỏ cứ trêu đùa con chó khi nó đang ngủ như vậy?<br/>Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình<br/>- Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi bạn nhỏ bị chó cắn vì đã đùa nghịch khi nó đang ngủ.<br/>- Trò chuyện với trẻ: Bạn nhỏ đã bị làm sao? Vì sao bạn nhỏ lại bị chó cắn vậy?<br/>- Cô khái quát lại: Khi con vật đang ngủ, hay kể cả khi đang thức, chúng ta không được trêu đùa, vuốt ve nó vì nó có thể sẽ tức giận và có thể cắn, cào, làm chúng mình bị thương đấy.<br/>Cô cho trẻ quan sát tranh chọc phá tổ ong và nêu nhận xét.</p> | <p>- Trẻ chơi cùng cô.<br/>- Trẻ trả lời.<br/>- Trẻ trả lời<br/>- Trẻ trả lời<br/>- Trẻ trả lời<br/>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ xem<br/>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ xem<br/>- Trẻ trả lời<br/>- Trẻ nghe cô nói</p> <p>- Trẻ xem<br/>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ xem<br/>- Trẻ nghe cô nói</p> <p>- Trẻ xem<br/>- Trẻ trả lời<br/>- Trẻ nghe cô nói</p> <p>- Trẻ xem<br/>- Trẻ trả lời</p> |

|  |                         |
|--|-------------------------|
| - Cho trẻ quan sát, thảo luận theo nhóm để gạch bỏ những hành động sai, để lại những hành động đúng trong việc phòng vệ trước những con vật nguy hiểm. | - Trẻ nói               |
| - Cho trẻ treo tranh lên và giới thiệu về những bức tranh mà trẻ vừa thực hiện.  | - Nghe cô nói           |
| - Cho trẻ nói thêm một số cách phòng vệ trước các con vật nguy hiểm khác.  | - Nghe cô nói           |
| - Cô khái quát lại và giáo dục trẻ   | - Trẻ thực hiện         |
| * Bé thực hành kỹ năng phòng vệ  | - Trẻ lắng nghe         |
| - Cô đưa ra các tình huống:  | - Trẻ thực hiện         |
| + Tình huống 1: Trên đường trẻ đi đến nhà bạn chơi, có chó sủa ở đường.  | - Trẻ lắng nghe         |
| Cách giải quyết: Nếu có người lớn ở gần thì nhờ người lớn giúp đuổi chó đi. Nếu không có người lớn thì tìm cách tránh càng xa con chó càng tốt.        | - Trẻ thực hiện         |
| + Tình huống 2: Các bạn nhỏ đi pic nic ở rừng và thấy xuất hiện tổ ong.  | - Trẻ lắng nghe         |
| Cách giải quyết: Đi khỏi chỗ khác, tránh xa khu vực có ong.  | - Trẻ lắng nghe         |
| - Cho trẻ tự phân vai, đóng vai và giải quyết tình huống.  | - Trẻ nghe rồi ra chơi. |
| - Sau mỗi tình huống, cô khái quát lại cách giải quyết và giáo dục trẻ.  |                         |
| * <b>Hoạt động 3: Kết thúc</b>   |                         |
| Cho trẻ tự tổ chức, đưa ra các tình huống để trẻ tự thực hành kỹ năng phòng vệ trước các con vật nguy hiểm.  |                         |

**\* Ôn số và chữ cái đã học**

- Mục đích: Trẻ ôn các chữ cái đã học.
- Cô cho trẻ ôn lại các chữ cái qua thẻ chữ. cô cho trẻ phát âm cả lớp/ tổ nhóm/ cá nhân.

**\* Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.
- Cô nhận xét trung trong ngày.
- Cho trẻ cắm cờ, trả trẻ

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 24 .Số trẻ nghỉ học: 03

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khoẻ tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kĩ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.

Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết, phát âm đúng nhóm chữ cái p, q trẻ nắm được cấu tạo của các chữ cái p, q. Thông qua các trò chơi, trẻ biết được cách chơi, luật chơi và biết chơi với các chữ cái p, q như Châu Huy, Anh, Quế, Nguyệt, Phong,...

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết phát âm các chữ cái cùng cô và các bạn, trẻ biết chơi các trò chơi với chữ cái p, q dưới sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết phát âm các chữ cái p, q cùng cô và các bạn, trẻ biết chơi các trò chơi với chữ cái theo khả năng.
- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có

**Thứ 6 ngày 27 tháng 3 năm 2026**

**\* TRÒ CHUYỆN SÁNG**

**Đề tài: Trò chuyện về con vẹt**

Đây là con gì?

- Con vẹt là một loại chim.
- Con vẹt có những đặc điểm gì?
- lông Vẹt màu gì?
- Con Vẹt có điều gì đặc biệt?
- Vẹt được nuôi để làm gì?

=> Đây là con Vẹt, Vẹt là một loại chim cảnh, có phần đầu, thân, đuôi, hai cánh, lông có nhiều màu sắc sặc sỡ, Vẹt còn biết nói bắt chước con người một số từ đơn giản. Mọi người thường nuôi Vẹt để làm cảnh.

**\* ÂM NHẠC**

**Đề tài: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề**

**Nghe hát: Con chim vành khuyên**

**Trò chơi: Ai đoán giỏi**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức.**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên và biết biểu diễn vận động phù hợp với nhịp điệu của một số bài hát trong chủ đề (MT 5), biết tên bài nghe hát, tác giả nội dung và cảm nhận giai điệu bài nghe hát.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết biểu diễn một số bài hát trong chủ đề và thể hiện cử chỉ, nét mặt ...khi hát, múa, theo cô, biết nghe hát và chơi trò chơi. (MT5)
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết biểu diễn một số bài hát trong chủ đề và thể hiện cử chỉ, nét mặt ...khi hát, múa, theo cô và theo khả năng, biết nghe hát và chơi trò chơi. (MT5)

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc trong chủ đề theo cô và theo khả năng, biết nghe hát và chơi trò chơi.(MT11)

## 2. Kỹ năng.

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn kỹ năng nghe nhạc, thể hiện và cảm thụ âm nhạc. biết phối hợp các động tác nhịp nhàng

- Trẻ 2 + 3 tuổi: Rèn kỹ năng nghe và cảm thụ âm nhạc. biết phối hợp các động tác nhịp nhàng

## 3. Giáo dục.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ cây

## II. Chuẩn bị.

- Một số bài hát trong chủ đề.

- Mũ chop, phách tre, song loan

## III. Hướng dẫn thực hiện.

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ  | HOẠT ĐỘNG CÀO CÀOT TRẺ   |
|---|--|
| <p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</b></p> <p>- Cô trò chuyện với chủ đề.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài.</b></p> <p>* Biểu diễn các bài hát trong chủ đề</p> <p>- Cô giới thiệu và cho trẻ hát và vận động bài “Vì sao mèo rửa mặt”</p> <p>- Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân thể hiện</p> <p>- Tiếp nối chương trình văn nghệ Các tổ sẽ thể hiện bài vận động vỗ tay theo nhịp bài “Cá vàng bơi”. Nhóm bạn trai, bạn gái thể hiện</p> <p>- Sau đây sẽ là sự thể hiện của các tổ, nhóm sẽ thể hiện bài hát “Chú voi con ở bản đôn”</p> <p>- Các bạn thể hiện theo nhóm, cá nhân.</p> <p>* <b>Nghe hát: Con chim vành khuyên</b></p> <p>- Cô giới thiệu bài hát</p> <p>Lần 1: Hát kết hợp nhạc</p> <p>+ Cô vừa hát bài hát gì? Đó là làn điệu dân ca gì?</p> <p>- Lần 2: Hát kết hợp với sáo trúc</p> <p>- Cô vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Thuộc làn điệu dân ca nào?</p> <p>- Các con thấy giai điệu bài hát như thế nào?</p> <p>- Bài hát nói về con chim <i>vành khuyên</i> đây, con chim đó rất là ngoan, biết dạ, biết vâng khi có người gọi và nhất là bạn chim còn rất là lễ phép và ngoan ngoãn nữa.</p> <p>- Cô hát 2 lần và trẻ hưởng ứng cùng cô.</p> <p>- Lần 3 trẻ xem video và hưởng ứng theo.</p> | <p>- Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thể hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện</p> <p>- Trẻ chú ý và thể hiện</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ hưởng ứng cùng cô</p> |

|   |   |
|---|---|
| <p><b>* Trò chơi: Ai đoán giỏi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô phổ biến cách chơi</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi trò chơi</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> </ul> |
|---|---|

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  
**Đề tài: Quan sát đàn kiến trên sân**  
**Trò chơi: Đi theo nhịp điệu**  
**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết đặc điểm của con kiến, biết nơi ở và cách di chuyển theo đàn của kiến.
- Phát triển kỹ năng quan sát và ghi nhớ cho trẻ.
- Trẻ biết luật chơi và cách chơi, hứng thú chơi.

**II. Chuẩn bị:**

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

**III. Các hoạt động:**

| Hoạt động của cô  | Hoạt động của trẻ   |
|---|---|
| <p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát đàn kiến trên sân</b><br/>           Cô dẫn trẻ đến địa điểm quan sát<br/>           + Chúng ta đang đứng ở đâu đây?<br/>           + Con kiến có đặc điểm gì ?<br/>           - Con kiến có mấy phần<br/>           - Con kiến có mấy mắt<br/>           - Con kiến có mấy chân<br/>           - Các con quan sát khi các chú kiến gặp nhau chúng thường làm gì?<br/>           - Khi kiếm được mồi ngon thì chúng làm gì?<br/>           - Kiến là con vật đốt rất đau đấy<br/>           + Vậy các con sẽ phải làm gì khi thấy đàn kiến?<br/>           GD Các con ạ kiến đốt rất đau nên khi nhìn thấy các con phải tránh xa nhé</p> | <p>Cho trẻ ra sân<br/>           Trẻ trả lời<br/>           Trẻ trả lời.<br/> <br/>           - Trẻ trả lời<br/> <br/>           - Trẻ trả lời<br/> <br/>           - Trẻ trả lời<br/>           - Trẻ lắng nghe.</p> |
| <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Đi theo nhịp điệu.</b><br/>           - Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi.<br/>           - Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ.</p>   | <p>Trẻ biết cách chơi, luật chơi.<br/>           Trẻ hứng thú chơi.</p>   |
| <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</b><br/>           Cho trẻ chơi theo ý thích cô bao quát trẻ.</p>  | <p>Trẻ hứng thú chơi theo ý thích</p>   |

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần**

- Cô giới thiệu chương trình biểu diễn văn nghệ và các ca sỹ của lớp ghép 5 tuổi Trõ.
- Biểu diễn văn nghệ hát:*
- Cô cho hát cho trẻ nghe 1-2 câu bài hát: Chú thỏ con
  - + Cô vừa hát 1 đoạn của bài hát nào? Tác giả là ai?
  - + Bài hát nói về điều gì?

- + Để thể hiện bài hát hay sinh động con sẽ vận động theo những hình thức nào?
  - Cô cho trẻ vận động theo tiết tấu chậm thể hiện bài hát với các hình thức:
  - + Tập thể hát .
  - + Nhóm hát.
  - +Tốp ca nam hát.
  - +Tốp ca nữ hát .
  - + 3 trẻ hát đơn ca .
  - \* Bài hát: Chú mèo con
  - Cô cho trẻ thể hiện bài thơ theo hình thức:
  - + Tập thể
  - + 3 Tổ thực hiện.
  - + 4 cá nhân thể hiện.
  - \* Múa bài hát BH: "cá vàng bơi"
  - Cô cho trẻ thể hiện bài hát qua hình thức:
  - + Tập thể
  - + 3 cá nhân thực hiện.
  - Bao quát, động viên, khuyến khích và sửa sai cho trẻ.
  - Chúng mình vừa biểu diễn những bài hát, bài thơ nào? các bài thể hiện về chủ đề gì?
- Cô nhận xét hoạt động và cho trẻ ra chơi.

## **2. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.
- Cô gợi ý cho trẻ tự nhận xét mình và bạn.
- Cô nhận xét chung.
- Phát phiếu bé ngoan, trả trẻ

## **.NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 21 .Số trẻ nghỉ học: 06
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Trẻ 5 tuổi: Trẻ đã nhớ tên và biết biểu diễn vận động phù hợp với nhịp điệu của một số bài hát trong chủ đề biết tên bài nghe hát, tác giả nội dung và cảm nhận giai điệu bài nghe hát.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết biểu diễn một số bài hát trong chủ đề và thể hiện cử chỉ, nét mặt ...khi hát, múa, theo cô, biết nghe hát và chơi trò chơi.như cháu Thảo, My, Nhi,..
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết biểu diễn một số bài hát trong chủ đề và thể hiện cử chỉ, nét mặt ...khi hát, múa, theo cô và theo khả năng, biết nghe hát và chơi trò chơi. như cháu An, Tuấn Anh,...
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc trong chủ đề theo cô và theo khả năng như Yên, Ngọc Anh...
- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

**Chuyên môn duyệt**



Hoàng Thị Huệ

**Người lập kế hoạch**



Lê Thị Hồng Ngọc